

Số: /QĐ-UBND Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc
Hạt Kiểm lâm khu vực IV**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 758/TTr-SXD ngày 02 tháng 9 năm 2026 và kết quả thẩm định của Sở Xây dựng tại Văn bản số 9623/SXD-QLXD ngày 26 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Hạt Kiểm lâm khu vực IV với các nội dung chủ yếu như sau:

- Tên dự án:** Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Hạt Kiểm lâm khu vực IV.
- Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:** Dự án nhóm C; công trình dân dụng cải tạo, sửa chữa; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính theo tiêu chuẩn thiết kế được áp dụng cho dự án.
- Địa điểm xây dựng:** Xã Liêm Hà, tỉnh Ninh Bình.
- Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.
- Chủ đầu tư:** Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm.
- Nhà thầu tư vấn khảo sát xây dựng, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:** Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng HP Land; mã số doanh nghiệp: 2700896032.
- Mục tiêu dự án:** Sửa chữa, nâng cấp các hạng mục hư hỏng và cải thiện cơ sở hạ tầng đảm bảo cơ động, nâng cao năng lực ứng phó nhanh, tuần tra, giám sát và xử lý các vụ việc về quản lý, bảo vệ rừng đặc biệt là công tác phòng cháy, chữa cháy rừng tại các khu vực trọng điểm cho Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm.

8. Quy mô đầu tư xây dựng

8.1. Nhà làm việc 2 tầng

- Tường: Phá dỡ lớp vữa trát tường trong và ngoài nhà, trát tường, đắp phào đỉnh sê nô và gờ móc nước; sơn tường, trần trong và ngoài nhà.

- Nền: Phá dỡ nền lát gạch hiện trạng, phá dỡ nền bê tông tầng 1, đổ bê tông nền tầng 1 dày 10 cm; lát nền tầng 1, tầng 2 bằng gạch granite; tháo dỡ gạch ốp tường, lát nền nhà vệ sinh, ốp tường bằng gạch ceramic, lát nền bằng gạch ceramic chống trơn; lát bậc tam cấp, thang bộ bằng đá granite tự nhiên.

- Trần: Lắp đặt trần thạch cao khung xương chìm giạt cấp bằng tấm thạch cao thường sơn bả hoàn thiện vị trí phòng trực (1-3)/(B-C) tầng 2; lắp đặt trần thạch cao khung xương nổi bằng tấm thạch cao vị trí các phòng vệ sinh tầng 1 và tầng 2.

- Mái: Chống thấm sê nô mái bằng dung dịch sika kết hợp lưới gia cường; tháo dỡ mái tôn hiện trạng, lợp mới mái tôn mới.

- Lan can, hoa sắt: Tháo dỡ lan can cầu thang, hành lang hiện trạng, thay thế bằng lan can thép ống sơn hoàn thiện; thay mới hoa sắt cửa sổ bằng hoa sắt sơn hoàn thiện

- Cửa: Thay mới cửa đi, cửa sổ bằng cửa nhôm.

- Phần điện, nước: Thay mới thiết bị điện, hệ thống cấp điện đồng bộ theo công trình; thay mới thiết bị vệ sinh đồng bộ theo công trình; lắp đặt hệ thống thoát nước mái.

8.2. Nhà đội cơ động

- Tường: Phá dỡ lớp vữa trát tường trong và ngoài nhà, trát tường, đắp phào đỉnh sê-nô và gờ móc nước; sơn tường, trần trong và ngoài nhà.

- Nền: Phá dỡ nền hiện trạng, đổ bê tông nền, lát nền bằng gạch granite; tháo dỡ gạch ốp tường, lát nền nhà vệ sinh, ốp tường bằng gạch ceramic, lát nền bằng gạch ceramic chống trơn; lát bậc tam cấp bằng đá granite tự nhiên.

- Mái: Tháo dỡ mái tôn hiện trạng, lợp mái tôn mới; chống thấm sê nô mái bằng dung dịch sika kết hợp lưới gia cường.

- Hoa sắt: Thay mới hoa sắt cửa sổ bằng hoa sắt sơn hoàn thiện.

- Cửa: Thay mới cửa đi, cửa sổ bằng cửa nhôm.

- Phần điện, nước: Thay mới thiết bị điện, hệ thống cấp điện đồng bộ theo công trình; thay mới thiết bị vệ sinh, hệ thống cấp, thoát nước đồng bộ theo công trình; lắp đặt hệ thống thoát nước mái.

8.3. Gara ô tô

- Nền: Tôn nền bằng bê tông dày 15 cm, láng nền tạo phẳng.

- Tường: Phá dỡ lớp vữa trát tường trong và ngoài nhà, trát tường và sơn hoàn thiện.

- Mái: Chống thấm mái bằng dung dịch sika kết hợp lưới gia cường.

- Cửa: Thay mới cửa bằng cửa cuốn tự động.
- Phần điện, nước: Thay mới thiết bị điện, hệ thống cấp điện đồng bộ theo công trình; lắp đặt hệ thống thoát nước mái.

8.4. Cổng, tường rào

- Phá dỡ trụ cổng, tường bao; tháo dỡ cánh cổng, hoa sắt tường rào mặt tiền.
- Cổng: Xây mới trụ cổng móng, cột bê tông cốt thép, xây ốp trụ bằng gạch không nung, trát và sơn hoàn thiện; lắp đặt cổng xếp inox tự động, phụ kiện đồng bộ; lắp đặt bảng LED điện tử trên cổng.
- Tường rào: Xây tường rào mặt tiền và tường bao 2 mặt hông, mặt sau; móng gạch kết hợp giằng móng bê tông cốt thép; trụ và chân tường rào mặt tiền xây gạch không nung, lắp đặt hoa sắt tường rào; trụ và tường bao 2 mặt hông, mặt sau xây gạch không nung kết hợp giằng tường bê tông cốt thép; trát và sơn hoàn thiện.

8.5. Sân, rãnh

- Rãnh: Xây rãnh thoát nước mặt B300 kết hợp hố ga; đáy rãnh đổ bê tông, thành xây gạch không nung; trát, láng đáy hoàn thiện; nắp hố ga bằng composite; nắp rãnh bằng tấm đan bê tông cốt thép.
- Sân: Phá dỡ nền sân bê tông hiện trạng, đào bóc 20 cm nền sân không ổn định; mặt sân hoàn thiện gồm các lớp: Bê tông nhựa chặt C16 dày 5 cm, tưới nhựa thấm bám theo tiêu chuẩn; lớp cấp phối đá dăm loại 1 tôn nền, bù vênh trên nền hiện trạng.

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng

- QCVN 05:2008/BXD Quy chuẩn xây dựng Việt Nam - Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe.
- QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng.
- QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật.
- TCVN 9206:2012 Thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 9207:2012 Đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.
- TCVN 9379:2012 Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán.
- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 7957: 2023 Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 13606:2023 Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình - Yêu cầu thiết kế.

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư: 5.286.582.000 đồng (*Năm tỷ, hai trăm tám mươi sáu triệu, năm trăm tám mươi hai nghìn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 4.408.235.000 đồng.
- Chi phí thiết bị: 308.296.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 150.492.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 386.282.000 đồng.
- Chi phí khác: 33.277.000 đồng.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh (*theo Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Quyết định số 1581/QĐ-SNNMT ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026*).

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Tổ chức tư vấn quản lý dự án được lựa chọn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ đầu tư (*Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm*)

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, trước cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và trước pháp luật về quá trình triển khai thực hiện dự án; năng lực, kinh nghiệm của các Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình tại Hợp đồng đã ký kết, chất lượng thiết kế và giám sát tác giả trong thi công xây dựng công trình theo đúng quy định tại pháp luật về xây dựng và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Hoàn chỉnh hồ sơ dự án theo Quyết định phê duyệt này và kết quả thẩm định của Sở Xây dựng tại Văn bản số 9623/SXD-QLXD ngày 26 tháng 8 năm 2026; triển khai các bước tiếp theo đúng quy định về quản lý đầu tư xây dựng, đảm bảo không trùng lặp khối lượng; trong quá trình triển khai thực hiện phải tính toán, lựa chọn giải pháp thi công hợp lý, tận dụng các vật tư, vật liệu và thanh lý, sử dụng kinh phí thu được từ thanh lý vật tư, thiết bị (*nếu có*), đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; chỉ được thi công theo đúng tiến độ cấp vốn, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Cơ quan chủ trì thẩm định (*Sở Xây dựng*) chịu trách nhiệm toàn diện về tính đầy đủ, đúng đắn của các nội dung thẩm định, tính hợp pháp hồ sơ thiết kế và năng lực của các Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực V; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Liêm Hà; Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP,
các PCVP và các VP2,3,5;
- Lưu: VT, VP4.

TD_VP4_QĐ76

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Anh Dũng